

**ĐỀ THI LẦN 1 ĐỀ DỰ PHÒNG**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	<b>BÁO CÁO THUẾ</b>		
Mã học phần:	<b>72ACCT40392</b>	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	<b>233_72ACCT40392_01</b>		
Hình thức thi: <b>Thực hành trên máy tính</b>	Thời gian làm bài:	<b>100</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	<b>Mô tả</b> cách lập các chỉ tiêu trên báo cáo thuế và quyết toán thuế năm doanh nghiệp một cách thành thạo	Thực hành trên máy tính	25%	- Câu 1 phần I - Câu 1 phần II - Câu 1 phần III	2,5	
CLO2	<b>Lập báo cáo thuế</b> và quyết toán thuế trên phần mềm HTKK của tổng cục thuế một cách thành thạo	Thực hành trên máy tính	75%	Câu 2a phần I Câu 2 phần II Câu 2 phần III	1.5 3 2	
CLO3	<b>Điều chỉnh</b> sai sót báo cáo thuế, quyết toán thuế năm một cách thành thạo	Thực hành trên máy tính		Câu 2b phần I	1	
CLO4	<b>Vận dụng</b> kỹ năng tư duy phản biện trong việc lập báo cáo thuế tháng, quý và báo cáo quyết toán thuế và điều	Thực hành trên máy tính		Phần I Phần II		

	chỉnh sai sót một cách thành thạo			Phần III		
CLO5	<b>Thể hiện</b> sự tuân thủ luật thuế trong khi giải quyết các tình huống nêu ra trong học phần	Thực hành trên máy tính		Phần I Phần II Phần III		

### CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TC FOODS (gọi tắt là “Công ty”)

- Mã số thuế: 0317583375
- Địa chỉ trụ sở: 25 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh; kê khai nộp thuế tại Chi Cục thuế Quận Bình Tân.
- Công ty kinh doanh nhiều ngành nghề, kê khai thuế theo phương pháp khấu trừ; thuế GTGT và thuế TNCN kê khai hàng tháng.
- Mọi hóa đơn đầu vào đều được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, ngoại trừ các tình huống cụ thể được ghi trong đề bài.

#### I - Kê khai thuế Giá trị gia tăng (GTGT)

**Câu 1:** Đối với tờ khai thuế GTGT theo tháng, thời hạn cuối cùng nộp tờ khai là ngày nào? (Sinh viên trả lời trên file Excel kèm theo đề)? (Sinh viên trả lời trên file Excel kèm theo đề). (0,5 điểm)

**Câu 2:** Thông tin các hóa đơn đầu vào và đầu ra tháng 03/2024 của Công ty như sau:

DVT: Đồng

Chỉ tiêu		Giá trị HH, DV		Thuế GTGT
Thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang			[22]	60.000.000
Giá trị và thuế GTGT của HHDV mua vào	[23]	4.200.000.000	[24]	250.000.000
Thuế GTGT của HHDV mua vào được khấu trừ kỳ này			[25]	230.000.000
Hàng hóa dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT:				
- Hàng hóa dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5%	[30]	4.000.000.000	[31]	200.000.000
- Hàng hóa dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10%	[32]	3.100.000.000	[33]	310.000.000

Và 01 tình huống chưa được xử lý/chưa được phản ánh vào bảng số liệu trên như sau:

Ngày 31/03/2024 xuất một hóa đơn chiết khấu thương mại, giá chưa thuế 70.000.000 đ, thuế GTGT 7.000.000 đ.

#### Yêu cầu:

- Ngày 20/04/2024, hãy lập Tờ khai thuế GTGT tháng 03/2024 trên phần mềm HTKK rồi kết xuất thành file Excel, người ký trên tờ khai là họ và tên của sinh viên thực hiện. (1,5 điểm)
- Ngày 30/06/2024, phát hiện một hóa đơn đầu vào của tháng 03/2024 giá trị chưa thuế 130.000.000 đ, VAT 13.000.000 đ nhưng đã kê khai và khấu trừ trong tháng 03/2024 nhằm thành 100.000.000 đ, VAT 10.000.000 đ. Hãy xử lý tình huống này trên phần mềm HTKK rồi kết xuất thành file Excel, người ký trên tờ khai là họ và tên của sinh viên thực hiện. (1 điểm)

#### II - Kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) (4 điểm)

**Câu 1:** Trường hợp tài sản cố định thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp đang dùng cho sản xuất kinh doanh nhưng phải tạm thời dừng để bảo trì bảo dưỡng với thời gian bao lâu thì khoảng thời gian khấu hao đó được tính vào chi phí được trừ? (Sinh viên trả lời trên file Excel kèm theo đề). (1 điểm)

**Câu 2:** Công ty đang lập Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2023 với các thông tin sau đây:

2.1 Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Số tiền (đồng)</u>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	31.050.000.000
- Trong đó doanh thu bán HH, DV xuất khẩu	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu:	140.000.000
- Chiết khấu thương mại	
- Giảm giá hàng bán	60.000.000
- Hàng bán bị trả lại	80.000.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.910.000.000
4. Giá vốn hàng bán	16.000.000.000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	14.910.000.000
6. Doanh thu hoạt động tài chính	320.000.000
- Trong đó: Doanh thu từ lãi tiền gửi	60.000.000
7. Chi phí tài chính	270.000.000
- Trong đó: Chi phí lãi vay	250.000.000
8. Chi phí bán hàng	2.500.000.000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.700.000.000
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.760.000.000
11. Thu nhập khác	70.000.000
12. Chi phí khác	330.000.000
13. Lợi nhuận khác	(260.000.000)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.500.000.000

Bảng báo cáo trên đã phản ánh đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong năm, trong đó có các nghiệp vụ kinh tế sau:

- Nhận cổ tức từ việc đầu tư cổ phiếu DXL theo giấy báo có của ngân hàng ACB, số tiền 100.000.000 đ.
- Vay vốn SXKD bên ngoài không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức kinh tế 8.000.000.000 đồng, trả lãi trong 06 tháng với mức lãi suất 12,5%/năm, lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố 7%/năm; các thành viên đã góp đủ vốn điều lệ từ các năm trước.
- Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm là tiền gửi và các khoản nợ phải thu có gốc ngoại tệ 30.000.000 đ.
- Người lao động nhận trang phục đồng thời bằng tiền và hiện vật, trong đó bằng tiền 9.000.000 đồng/người x 04 người và bằng hiện vật có hoá đơn chứng từ 2.000.000 đồng/người x 10 người.
- Chi phí tiếp khách thanh toán bằng tiền mặt kèm hóa đơn 40.000.000 đ, VAT 4.000.000 đ.
- Chi trả chi phí đi lại cho người lao động trong năm 05 người x 4.000.000 đ/người/tháng x 07 tháng. Quy chế công ty quy định mức khoán chi phí đi lại 2.000.000 đ/người/tháng.

2.2 Thông tin về thu nhập:

- a) Ngành nghề có tỉ lệ doanh thu cao nhất là “Sản xuất đồ uống”, chiếm tỉ lệ 60% trên tổng doanh thu.
- b) Công ty chỉ có thu nhập chịu thuế từ hoạt động SXKD, không có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng bất động sản.
- c) Toàn bộ thu nhập tính thuế đều chịu thuế suất 20%.

### 2.3 Thông tin lỗ tính thuế của các năm trước:

- a) Năm 2018: 4.000.000.000 đ, đã chuyển lỗ trong các kỳ tính thuế trước 3.000.000.000 đ.
- b) Năm 2021: 4.500.000.000 đ, chưa được chuyển lỗ trong các kỳ tính thuế trước.

### 2.4 Số thuế đã tạm nộp trong năm: 570.000.000 đ.

#### **Yêu cầu:**

Tính toán các khoản cần điều chỉnh theo luật thuế TNDN trên file Excel kèm theo đề.

Ngày 30/03/2024, lập Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2023 và các phụ lục có liên quan trên phần mềm HTKK, người ký trên tờ khai là họ và tên của sinh viên thực hiện và kết xuất thành file Excel.

### **III - kê khai thuế thu nhập cá nhân (TNCN) (3 điểm)**

**Câu 1:** Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương tiền công là thời điểm nào? (Sinh viên trả lời trên file Excel kèm theo đề). (1 điểm)

**Câu 2:** Công ty có 04 lao động đều là cá nhân cư trú, mọi khoản chi trả bằng tiền và hiện vật đều được thực hiện một lần duy nhất vào cuối tháng. Quy chế công ty quy định mức **khoán “tiền đi lại công tác”** cho người lao động đi công tác **5.000.000** đồng/người/tháng.

Công ty đang lập Tờ khai thuế TNCN tháng **06/2024** với các khoản chi trả cho người lao động như sau:  
ĐVT: Đồng

Tên	Thời hạn HĐLĐ	Lương (chưa trừ bảo hiểm)	Thưởng	Phụ cấp thu hút	Trợ cấp bệnh nghề nghiệp	Ăn giữa ca nhân bằng tiền	Tiền đi lại công tác
Cao Khả Tú	15 tháng	42.000.000	3.980.000	1.500.000		2.000.000	6.000.000
Nguyễn Tấn Em	9 tháng	33.000.000	730.000			900.000	4.000.000
Lê Trung Liêm	5 tháng	10.000.000	4.000.000		3.000.000		
Tô Bửu Tạ	60 ngày	12.000.000	700.000			500.000	

Tên	Bảo hiểm phải trừ vào lương (10,5%)	MST cá nhân	Số Người phụ thuộc	Cam kết mẫu 08/CK-TNCN
Cao Khả Tú	2.700.000	Có	1	
Nguyễn Tấn Em	2.500.000	Không có	1	
Lê Trung Liêm	1.700.000	Có	1	
Tô Bửu Tạ	1.400.000	Có	1	Không có

#### **Yêu cầu:**

Tính toán trên file Excel kèm theo đề.

Ngày 15/07/2024 lập Tờ khai thuế TNCN tháng 06/2024 trên phần mềm HTKK, người ký trên tờ khai là họ và tên của sinh viên thực hiện và kết xuất thành file Excel./.

-----

*Ngày biên soạn: 01/07/2024*

**Giảng viên biên soạn đề thi: Nguyễn Minh Đức**

*Ngày kiểm duyệt: 02/07/2024*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Nguyễn Thị Thu Vân**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, **Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn** gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (**0918.01.03.09**).